

Số: /BC-UBND

Tuần Giáo, ngày 09 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

Công tác thanh tra; Công tác tiếp dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo; Công tác phòng, chống tham nhũng Quý I năm 2022

Thực hiện Văn bản số 225/TTr-VP ngày 07/5/2021 của Thanh tra tỉnh Điện Biên về việc về việc hướng dẫn thực hiện chế độ báo cáo định kỳ công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng; Công văn số 421-CV/HU ngày 01/3/2022 của Huyện ủy Tuần Giáo về việc báo cáo quý I năm 2022.

UBND huyện Tuần Giáo báo cáo kết quả với các nội dung như sau:

PHẦN THỨ I

Nội dung công tác thanh tra

UBND huyện xây dựng và ban hành Kế hoạch thanh tra năm 2022 kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm theo hướng dẫn của Thanh tra tỉnh và bám sát mục tiêu, nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh trên địa bàn; Kế hoạch thanh tra năm 2022 phê duyệt, danh mục thanh tra gồm 6 cuộc thanh tra, trong đó: 01 cuộc thanh tra trách nhiệm và 05 cuộc thanh tra kinh tế - xã hội.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Các cuộc thanh tra

1.1. Thanh tra KT-XH

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra

- Tổng số cuộc thực hiện trong kỳ: 02 cuộc¹.
- + Số cuộc triển khai từ các kỳ trước chuyển sang: 01 cuộc.
- + Số cuộc triển khai trong kỳ: 01 cuộc
- Số cuộc theo kế hoạch: 02 cuộc; số cuộc đột xuất: 0 cuộc.

b) Kết luận thanh tra

- Tổng số cuộc thanh tra đã ban hành kết luận thanh tra: 01 cuộc².

¹ 01 cuộc thanh tra theo Quyết định số 3023/QĐ-UBND ngày 20/10/2021 về thanh tra công tác quản lý, sử dụng, thanh quyết toán ngân sách Nhà nước cấp; chi trả chế độ và các khoản huy động, đóng góp của học sinh tại Trường Mầm non Khong Hin (quý IV/2021 chuyển sang). 01 cuộc thanh tra triển khai trong kỳ theo Quyết định số 422/QĐ-UBND ngày 16/02/2022 về thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật trong công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn Thị trấn Tuần Giáo.

- Số đơn vị được thanh tra: 01 đơn vị. (*đã ban hành Kết luận*)
- Phát hiện vi phạm: Trong việc chi không đúng chế độ phụ cấp.
- Kiến nghị xử lý vi phạm:
 - + Xử lý về kinh tế: Thu hồi số tiền 17.029.000 đồng.
 - + Xử lý trách nhiệm: Kiểm điểm rút kinh nhiệm 03 cá nhân.
- Kiến nghị hoàn thiện: Không.
- Kiến nghị khác: Về công tác quản lý.

c) Kết quả thực hiện kết luận thanh tra.

- Số kết luận thanh tra phải thực hiện trong kỳ báo cáo: 02 kết luận thực hiện; số kết luận kiểm tra trực tiếp: không.

- Tiến độ thực hiện kết luận: 01 kết luận thực hiện hoàn thành và 01 kết luận chưa hoàn thành.

- Kết quả thực hiện các kiến nghị:

+ Về kinh tế: Thu hồi số tiền 17.029.000 đồng nộp NSNN, đạt 100%; tiếp tục đôn đốc các đơn vị thực hiện giảm trừ qua thanh toán, quyết toán số tiền 40.994.486 đồng tại kết luận số 1630/KL-UBND ngày 16/9/2021 (UBND Thị trấn và UBND xã Quài Tở).

+ Về trách nhiệm: Kỷ luật Đảng 01 cá nhân bằng hình thức khiển trách theo kết luận số 1630/KL-UBND ngày 16/9/2021 và kiểm điểm rút kinh nghiệm 03 cá nhân, đạt 100%.

+ Về công tác quản lý: Các đơn vị đã nghiêm túc thực hiện.

1.2. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KN-TC, PCTN: Không.

2. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, PCTN.

- UBND huyện ban hành 8 văn bản mới để chỉ đạo và thực hiện về công tác thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, PCTN; thay thế 01 văn bản.

- Số lớp tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, PCTN được tổ chức: Không.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Đánh giá về ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch công tác thanh tra.

- Kế hoạch thanh tra năm 2022 được xây dựng theo đúng quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23/4/2014 của Thanh tra Chính phủ; căn cứ vào định hướng chương trình thanh tra, hướng dẫn việc xây dựng kế hoạch thanh tra của UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh; yêu cầu công tác quản lý của UBND

² Kết luận số 178/KL-UBND ngày 11/02/2022 về thanh tra công tác quản lý, sử dụng, thanh quyết toán ngân sách Nhà nước cấp; chi trả chế độ và các khoản huy động, đóng góp của học sinh tại Trường Mầm non Khong Hin.

huyện; yêu cầu công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN của Chủ tịch UBND huyện; nội dung kế hoạch thanh tra đảm bảo không chồng chéo, rõ mục đích, yêu cầu thanh tra, phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian thanh tra và đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp thanh tra.

- Mức độ thực hiện kế hoạch: Trong thời kỳ báo cáo triển khai thực hiện mới 01 cuộc thanh tra và ban hành 01 kết luận thanh tra; số cuộc thanh tra triển khai thực hiện bằng với cùng kỳ năm 2021, số kết luận thanh tra ban hành nhiều hơn 01 kết luận so với cùng kỳ năm 2021. Triển khai thực hiện các cuộc thanh tra đạt 16,7% so với kế hoạch thanh tra năm 2022 đã phê duyệt.

2. Đánh giá ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong việc chỉ đạo, điều hành, thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng

- UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chức năng thực hiện tuyên truyền cho CB,CC,VC thực hiện pháp luật về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, PCTN; tập trung thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực trọng điểm, các điểm nóng. Quan tâm xây dựng cơ quan Thanh tra trong sạch, vững mạnh; bố trí, sắp xếp, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức thanh tra phù hợp chuyên môn.

- Giao Thanh tra huyện đôn đốc việc thực hiện các quyết định xử lý kinh tế sau thanh tra, tự kiểm tra, rà soát các văn bản có liên quan đến lĩnh vực thanh tra kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình hiện nay.

3. Đánh giá vai trò của cơ quan thanh tra trong việc phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng và góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội và việc chấp hành chính sách, pháp luật, nhiệm vụ kế hoạch nhà nước của cơ quan, tổ chức, cá nhân được thanh tra.

- Thanh tra huyện thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra tham mưu cho lãnh đạo UBND huyện thực hiện chức năng quản lý Nhà nước trên nhiều lĩnh vực, đúng quy định pháp luật.

- Qua thanh tra, kiểm tra giúp lãnh đạo UBND huyện phát huy nhân tố tích cực, phòng ngừa xử lý những vi phạm, bảo đảm để các cơ quan, tổ chức và cá nhân tuân thủ và chấp hành một cách chính xác, đầy đủ và nghiêm chỉnh pháp luật Nhà nước.

- Hoạt động thanh tra từng bước nâng cao chất lượng từ đó tham mưu cho Lãnh đạo UBND huyện trong công tác chỉ đạo điều hành.

4. Nguyên nhân của những ưu điểm, của tồn tại, hạn chế, khuyết điểm.

- Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động thanh tra còn những hạn chế nhất định như: Việc triển khai còn chậm so với kế hoạch; chất lượng, hiệu quả một số cuộc thanh tra chưa cao; thời gian thực hiện một số cuộc thanh tra còn kéo dài.

- Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế:

+ Địa bàn hoạt động tương đối rộng; lực lượng thanh tra mỏng, khối

lượng công việc nhiều.

+ Một số người đứng đầu cấp ủy, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn chưa thực sự quan tâm đến công tác thanh tra, kiểm tra; chưa coi đây là một nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị.

+ Thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị, UBND xã chưa thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra.

+ Công tác cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động thanh tra còn hạn chế.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 9 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Thực hiện nghiêm túc, hoàn thành 100% kế hoạch thanh tra năm 2022 được phê duyệt; xây dựng kế hoạch và tiến hành các cuộc thanh tra theo đúng trình tự và thời gian quy định; nâng cao chất lượng kết luận thanh tra; thực hiện tốt công tác kiểm tra giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra theo quy định. Thực hiện các cuộc thanh tra đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch UBND huyện.

2. Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, quyết định xử lý sau thanh tra; tham mưu xử lý nghiêm đối với những trường hợp không chấp hành hoặc chấp hành chưa đầy đủ kết luận, quyết định xử lý.

3. Đẩy mạnh xây dựng văn hóa thanh tra, đạo đức nghề nghiệp thanh tra gắn với việc học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, nâng cao chất lượng thực thi công vụ, xây dựng đội ngũ công chức thanh tra kỷ cương, trách nhiệm.

PHẦN THỨ II

Nội dung về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Tình hình KN-TC có xu hướng giảm so với cùng kỳ năm trước. Kết quả công tác giải quyết KN-TC đã được thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã quan tâm, góp phần ổn định tình hình an ninh, trật tự và thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

2. Nguyên nhân của tình hình KN-TC

- Công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KN-TC chưa thường xuyên, chưa đi vào chiều sâu. Một số xã, thị trấn việc giải quyết đôi khi còn chậm, chưa đúng theo trình tự theo Luật khiếu nại, Luật tố cáo quy định.

- Ý thức chấp hành của một bộ phận nhân dân còn hạn chế nên có những yêu cầu, đòi hỏi không đúng quy định của pháp luật.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KN-TC

1. Công tác tiếp công dân

1.1. Tại UBND huyện

a) Kết quả tiếp công dân

- Tiếp công dân của chủ tịch UBND huyện, Thủ trưởng các đơn vị.

+ Tổng số lượt tiếp: 01 lượt với tổng số 03 người (*trong đó tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND huyện 0 lượt với 0 người, không có đoàn đông người; tiếp thường xuyên 01 lượt với 03 người; tiếp nhiều lần 0 lượt*).

+ Nội dung: Công dân đến đề nghị, phản ánh 01 vụ việc về giải quyết tranh chấp đất đai.

- Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân: Ban tiếp công dân đã giải thích, hướng dẫn công dân đến cấp có thẩm quyền giải quyết.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

- Phân loại theo nội dung (tổng số đơn, số vụ việc): 11 đơn.

+ Khiếu nại: 0 đơn.

+ Tố cáo: 0 đơn.

+ Phản ánh, kiến nghị: 11 đơn.

- Phân loại theo thẩm quyền giải quyết:

+ Thuộc thẩm quyền: 09 đơn đề nghị.

+ Không thuộc thẩm quyền: 02 đơn đề nghị.

1.2. Tại UBND các xã, thị trấn

- Tiếp công dân của Chủ tịch UBND, công chức xã, thị trấn.

+ Tổng số lượt tiếp công dân: 22 lượt với 25 người (*tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND xã, thị trấn 15 lượt với 18 người; không có đoàn đông người; tiếp thường xuyên 07 lượt với 07 người; tiếp nhiều lần: 0 lượt*).

+ Nội dung: Chủ yếu công dân đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai và một số chế độ chính sách khác...

- Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân: Các nội dung đề nghị, phản ánh của công dân được hướng dẫn, giải thích theo quy định của pháp luật.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

2.1. Tại UBND huyện

a) Tiếp nhận đơn: Tổng số đơn tiếp nhận 31 đơn (*11 đơn qua TCD*); từ kỳ trước chuyển sang 01 đơn khiếu nại.

- Phân loại đơn

+ Theo loại đơn: KN 01 đơn; TC 06 đơn; ĐN 24 đơn.

+ Đơn đủ điều kiện xử lý: 14 đơn (*KN: 0 đơn; TC: 0 đơn; ĐN: 14 đơn*).

+ Đơn không đủ điều kiện xử lý: 17 đơn (*KN: 01 đơn; TC: 06 đơn; ĐN:*

10 đơn). Trong đó: 06 đơn tố cáo gửi nhiều cơ quan trong đó gửi đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết, đơn tố cáo mạo danh, đơn tố cáo trùng nội dung; 01 đơn khiếu nại hết thời hiệu khiếu nại; 10 đơn đề nghị trung nội dung, không có chữ ký, đơn đã được trả lời.

+ Theo nội dung: Nội dung chủ yếu về đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai, đền bù GPMB và chế độ chính sách.

+ Theo thẩm quyền: Đơn thuộc thẩm quyền cấp huyện 09 đơn (KN: 0 đơn; TC: 0 đơn; ĐN: 09 đơn); Đơn không thuộc thẩm quyền 05 đơn (KN: 0 đơn; TC: 0 đơn; ĐN: 05 đơn).

Đơn thuộc thẩm quyền giao cho các phòng ban chuyên môn, chức năng có thẩm quyền giải quyết; Đơn không thuộc thẩm quyền hướng dẫn, chuyển đơn đến cấp có thẩm quyền giải quyết theo đúng quy định.

b) Kết quả xử lý đơn KN-TC

+ Kết quả xử lý đơn khiếu nại: Không.

+ Kết quả xử lý đơn tố cáo: Không.

2.2. Tại UBND các xã, thị trấn

a) Tiếp nhận đơn: Tổng số đơn tiếp nhận 12 đơn (12 đơn qua TCD).

b) Phân loại đơn

- Theo loại đơn: KN 0 đơn; TC 0 đơn; ĐN 12 đơn.

- Theo nội dung: Đơn đề nghị nội dung chủ yếu về chủ yếu công dân đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai, kiến nghị các chế độ chính sách, xã hội...

- Đơn đủ điều kiện xử lý: 12 đơn.

- Đơn thuộc thẩm quyền: 12 đơn.

3. Kết quả giải quyết KN-TC, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

3.1. Tại UBND huyện

Tổng số đơn, số vụ việc 05/10 đơn đã giải quyết; số vụ việc (khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh) 10 vụ việc; tỷ lệ giải quyết 50%.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại: 01 đơn khiếu nại kỳ trước chuyển sang, đang giải quyết.

b) Kết quả giải quyết tố cáo thuộc thẩm quyền: Không.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

Tổng số đơn/số vụ việc: 09 đơn/09 vụ việc thuộc thẩm quyền, trong đó 05 đơn/05 vụ việc đã giải quyết, 04 đơn/04 vụ việc đang giải quyết.

3.2. Tại UBND các xã, thị trấn:

a) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh: Tổng số đơn/số vụ việc: 12 đơn/12 vụ việc thuộc thẩm quyền, trong đó 06 đơn/06 vụ việc đã giải quyết.

b) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không phát sinh đơn KN-TC.

4. Bảo vệ người tố cáo

Trong quý không có vụ việc nào liên quan đến việc bảo vệ người tố cáo.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết KN-TC của công dân ngày càng được quan tâm tích cực, thường xuyên và quyết liệt hơn. UBND huyện chỉ đạo Ban tiếp công dân, Thanh tra huyện, các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn tuyên truyền và thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật, các chủ trương, chính sách mới của Đảng và nhà nước về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư KN-TC; duy trì lịch tiếp công dân thường xuyên, định kỳ, lãnh đạo các cấp, các ngành quan tâm, dành nhiều thời gian lắng nghe trong việc giải quyết các vụ việc KN-TC; qua đó hạn chế, ngăn ngừa được khiếu kiện vượt cấp. Thanh tra huyện, Ban tiếp công dân huyện đã chủ động tham mưu cho Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND huyện trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết đối với đơn thư, KN-TC, kiến nghị và phản ánh của công dân đảm bảo về trình tự, thủ tục, chất lượng và nội dung giải quyết.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh những mặt làm được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: Trình độ, năng lực của công chức làm công tác tiếp công dân tại UBND các xã, thị trấn và một số phòng ban, đơn vị còn hạn chế, việc tiếp nhận, xử lý đơn đôi lúc còn chậm; việc phối kết hợp giữa các phòng ban, đơn vị và UBND các xã, thị trấn đôi lúc còn chưa kịp thời và chặt chẽ; công tác kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp nhận, xử lý, giải quyết đơn thư chưa được thường xuyên, kịp thời.

3. Nguyên nhân

- Cơ chế chính sách cho người dân còn có những bất cập, có những điểm chưa phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương, nhất là trong việc đền bù, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ và tái định cư dẫn đến những kiến nghị, phản ánh, thắc mắc trong Nhân dân.

- Chủ tịch UBND một số xã, Lãnh đạo một số phòng ban, đơn vị chưa thực sự quan tâm đến công tác giải quyết KN-TC; việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư, giải quyết KN-TC chưa thường xuyên.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong thời gian tới, tình hình đơn thư KN-TC, kiến nghị, phản ánh có khả năng tiếp tục phát sinh trên địa bàn liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng, tranh chấp đất đai, lấn chiếm đất giữa các hộ gia đình... Do vậy, UBND huyện tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn, thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về công khai minh bạch trong công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, giải phóng mặt bằng các công trình xây

dựng cơ bản nhằm hạn chế những bức xúc của người dân dẫn đến KN-TC.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 9 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, KN-TC đến đội ngũ CB, CC, VC và nhân dân trên địa bàn huyện nhằm nâng cao nhận thức và chấp hành đúng quy định pháp luật.

2. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ tại Trụ sở Tiếp công dân của huyện, nơi tiếp công dân trên địa bàn các xã, thị trấn và địa điểm tiếp công dân của các phòng, ban đơn vị để tiếp nhận đơn thư, hướng dẫn công dân thực hiện quyền KN-TC theo quy định của pháp luật; theo dõi, tổng hợp đầy đủ đơn thư của công dân gửi đến các cơ quan nhà nước trên địa bàn.

3. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức tiếp công dân; gắn công tác tiếp công dân với giải quyết KN-TC của từng ngành, từng cấp chính quyền. Thực hiện tốt công tác cải cách thủ tục hành chính, quy chế dân chủ ở cơ sở.

4. Tập trung tham mưu giải quyết kịp thời, dứt điểm các vụ việc KN-TC thuộc thẩm quyền ngay tại nơi phát sinh, hạn chế đến mức thấp nhất việc khiếu kiện lên cấp trên, nhất là cấp Trung ương.

5. Đôn đốc thực hiện kịp thời các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật nhằm tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong giải quyết KN-TC và đảm bảo quyền lợi cho người khiếu nại.

PHẦN III

Nội dung về công tác phòng, chống tham nhũng

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN

- Công tác PCTN trên địa bàn huyện có nhiều chuyển biến tích cực, không để xảy ra tham nhũng, thể hiện rõ hiệu quả chỉ đạo, điều hành của UBND huyện, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động của cơ quan, đơn vị và toàn xã hội trên địa bàn huyện. Trong đó tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các ngành, các cấp quán triệt và thực hiện nghiêm các chủ trương, chính sách pháp luật về PCTN; triển khai đồng bộ các giải pháp PCTN, đẩy mạnh cải cách hành chính, xác định phòng ngừa tham nhũng là chính và kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm hành vi tham nhũng; lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chủ động nắm chắc tình hình, tuyên truyền phổ biến các quy định của Luật PCTN tới toàn thể CB, CC, VC và mọi tầng lớp nhân dân trong huyện.

- UBND huyện giao Thanh tra huyện là cơ quan tham mưu cho UBND huyện về công tác PCTN và chủ trì phối hợp chặt chẽ với Công an huyện, Viện

kiểm soát huyện, Tòa án huyện để nắm bắt tình hình về công tác PCTN trên địa bàn. Giao Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn có trách nhiệm thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về PCTN của tổ chức, cá nhân thuộc phạm vi mình quản lý, qua đó kịp thời phát hiện những biểu hiện, hành vi tham nhũng.

- Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN trên địa bàn huyện Thuận Giáo được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên, dưới nhiều hình thức như: Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh – truyền hình huyện; trên Cổng thông tin điện tử của huyện; lồng ghép trong các cuộc họp của cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện; qua cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Thông qua việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách về PCTN đã làm chuyển biến về tư tưởng, nâng cao nhận thức pháp luật, trách nhiệm của CB,CC,VC và nhân dân trên địa bàn huyện.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công khai, minh bạch các chính sách, quy trình, thủ tục giải quyết công việc, gắn với cải cách thủ tục hành chính. Công khai rộng rãi trên các phương tiện thông tin như: Trung tâm VH-TT-TH huyện, Cổng thông tin điện tử huyện (*Tuongiao.gov.vn*)..... Về các chương trình, kế hoạch công tác, lịch làm việc tuần, tháng của Lãnh đạo UBND huyện, công bố và công khai các kết luận kết quả kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng. Thực hiện công khai về công tác quy hoạch sử dụng đất, công khai tài chính, ngân sách, danh mục đầu tư xây dựng cơ bản, công tác tuyển dụng, luân chuyển, bổ nhiệm, đào tạo cán bộ, công chức theo đúng quy định của pháp luật. Qua đó đã tạo điều kiện thuận lợi để người dân, doanh nghiệp, các tổ chức nắm bắt thông tin về hoạt động của các cơ quan nhà nước và giám sát việc thực hiện.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tăng cường công tác kiểm tra đối với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn có sử dụng ngân sách trong việc thực hiện các tiêu chuẩn, định mức, chế độ do Nhà nước quy định. Chỉ đạo các phòng ban, đơn vị xây dựng, rà soát, điều chỉnh, bổ sung vào quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với các quy định của Nhà nước về chế, độ, định mức, tiêu chuẩn.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Các cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức thực hiện các quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp; qua triển khai thực hiện nhìn chung các cơ quan, đơn vị đã nghiêm túc chấp hành và đạt được kết quả nhất định, tác phong lễ lối làm việc đã có chuyển biến, ứng xử văn minh lịch sự. Trong thời kỳ báo cáo không có CB,CC,VC trên địa bàn

huyện vi phạm về quy tắc ứng xử.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Trong kỳ báo cáo, chưa thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước, thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là về quy trình tiếp công dân, xử lý đơn thư KN-TC của công dân. Đã tiến hành rà soát các thủ tục hành chính để bổ sung, sửa đổi hoặc bãi bỏ những thủ tục hành chính không còn phù hợp.

Với mục tiêu đẩy mạnh triển khai và khai thác có hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) nhằm xây dựng chính quyền điện tử, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước, chất lượng công tác thủ tục hành chính, thực hiện cải cách hành chính, tạo sự công khai, minh bạch trong công tác quản lý nhà nước. 100% cơ quan, đơn vị chi trả lương qua tài khoản.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

UBND huyện đã chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc, kịp thời việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2021 trong các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện; đã hoàn thành việc kê khai theo đúng thời gian quy định; số người kê khai, công khai 299 người, đạt 100%.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

Trong 3 tháng đầu năm 2022 không phát hiện và xử lý vụ việc tham nhũng trên địa bàn huyện.

4. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN

UBND huyện ban hành Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 21/01/2022 về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022 trên địa bàn huyện Tuần Giáo, qua đó yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tích cực phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong công tác đấu tranh PCTN; tích cực phối hợp với cơ quan báo chí trong đấu tranh chống tham nhũng, đưa tin về hoạt động PCTN và vụ việc tham nhũng.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp trong huyện đã quan tâm tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN cho hội viên và nhân dân; tham gia giám sát các hoạt động PCTN; kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các KN-TC của người dân; vận động người dân tham gia phát hiện, tố cáo các hành vi tham nhũng. Các ban Thanh tra nhân dân ở các xã, thị trấn đã giúp phát huy tốt hơn vai trò giám sát của xã hội, góp phần hạn chế tiêu cực, tham nhũng.

5. Hợp tác quốc tế về PCTN

Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật PCTN và các văn bản hướng

dẫn thi hành trong các tầng lớp nhân dân, CB,CC,VC đơn đốc các đơn vị xây dựng Chương trình, kế hoạch PCTN của đơn vị mình.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHỮNG

1. Đánh giá tình hình

Công tác PCTN tiếp tục được Huyện ủy, UBND huyện chỉ đạo triển khai thực hiện một cách quyết liệt, đồng bộ, bước đầu mang lại hiệu quả tích cực so với yêu cầu đề ra; tình hình tham nhũng trên địa bàn huyện không có diễn biến phức tạp, đã có những chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động. Công tác điều tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo đạt hiệu quả, kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm các sai phạm được phát hiện, góp phần làm trong sạch bộ máy, củng cố niềm tin của nhân dân vào chính quyền.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

UBND huyện tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời các vụ việc. Đẩy mạnh các biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính. Trong thời gian tới tình hình tham nhũng trên địa bàn huyện sẽ được kiểm chế và ngăn chặn.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của bộ, ngành, địa phương

Các cơ quan, đơn vị thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, học tập các văn bản quy phạm về PCTN; kịp thời phát hiện, tố giác, ngăn ngừa tình trạng tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng. Qua đó nâng cao ý thức trách nhiệm và cụ thể hóa các nhiệm vụ, biện pháp PCTN, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động.

2. So sánh hiệu quả công tác PCTN

Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được của năm 2021; 3 tháng đầu năm 2022, công tác PCTN được UBND huyện tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện với nhiều giải pháp đồng bộ, quyết liệt, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, chủ động, tích cực triển khai các nhiệm vụ, nên công tác PCTN đã đạt được nhiều kết quả tích cực và không để xảy ra tham nhũng.

3. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN

Một số thủ trưởng cơ quan, đơn vị chưa quyết liệt chỉ đạo và thực hiện công tác PCTN; công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCTN chưa đồng đều, chưa sâu rộng; việc tổ chức thực hiện các quy định về PCTN còn mang tính hình thức; chưa phát huy và thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong công tác PCTN; chưa thực hiện tốt các quy chế dân chủ ở cơ sở; công tác tự kiểm tra nội bộ đối với các quy định của pháp luật về PCTN của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị còn hạn chế; công tác thông tin, báo cáo về công tác PCTN chưa kịp thời, nội dung báo cáo chưa đầy đủ theo yêu cầu.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 9 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN; không ngừng quan tâm đầy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục, tạo sự tự giác, thống nhất cao về ý chí và hành động trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về PCTN.

2. Tăng cường kiểm tra, giám sát, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong việc thực hiện nhiệm vụ PCTN; nâng cao hiệu quả công tác giám sát, kiểm soát chặt chẽ quyền lực để PCTN.

3. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa theo quy định của Luật PCTN năm 2018. Nâng cao công tác quản lý nhà nước trên tất cả các lĩnh vực để chủ động phòng ngừa, phát hiện và kiến nghị xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm, có nguy cơ tham nhũng cao. Có giải pháp hữu hiệu nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan thanh tra, kiểm tra, điều tra với các cơ quan truy tố, xét xử trong phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng.

5. Thực hiện tốt công tác phối kết hợp, UBMTTQVN huyện, các tổ chức đoàn thể, thực hiện công tác giám sát việc thực hiện có hiệu quả Luật PCTN; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trên địa bàn toàn huyện. Chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật hành chính, Luật Cán bộ công chức.

6. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trong công tác PCTN. Xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cấp cơ sở có trình độ chuyên môn, kiến thức, năng lực, vững vàng về chính trị, gương mẫu về đạo đức, tác phong, có uy tín lãnh đạo và gần gũi nhân dân. Thực hiện thường xuyên công tác đánh giá, nhận xét, quy hoạch, đào tạo, bố trí cán bộ, công chức.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, công tác phòng, chống tham nhũng quý I năm 2022 của UBND huyện Tuần Giáo./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TT Huyện ủy (B/c);
- TT HĐND huyện (B/c);
- L/đ UBND huyện (B/c);
- Lưu: VT, TTr.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Vũ Văn Đức